

SỰ ỦNG HỘ CỦA NGƯỜI HOA VÀ HOA KIỀU Ở NAM BỘ VIỆT NAM ĐỐI VỚI PHONG TRÀO CÁCH MẠNG TRUNG QUỐC DO TÔN TRUNG SƠN LÃNH ĐẠO

Nguyễn Thị Hương, Nguyễn Thị Hồng Thắm
Trường Đại học Vinh

Ngày nhận 18/11/2018, ngày nhận đăng 20/02/2019

Tóm tắt: Do những điều kiện khách quan và chủ quan đưa lại, vùng đất Nam Bộ Việt Nam là nơi có số lượng người Hoa và Hoa kiều đông đảo, sống tập trung. Đa phần kiều dân sinh sống ở đây, nhất là ở vùng Sài Gòn, Chợ Lớn đều là người gốc Quảng Đông - quê hương của Tôn Trung Sơn. Do đó, khi đến Việt Nam hoạt động cách mạng, Tôn Trung Sơn đã đặc biệt chú ý và có nhiều lần đến Nam Bộ. Những hoạt động mà Tôn Trung Sơn tiến hành ở Nam Bộ Việt Nam đã nhóm lên ngọn lửa cách mạng trong cộng đồng này. Cho nên, trong phong trào đấu tranh nhằm lật đổ chế độ phong kiến Mãn Thanh, xây dựng nền cộng hòa ở Trung Quốc sau đó, người Hoa và Hoa kiều cư trú ở đây đã có những đóng góp to lớn. Sự hưởng ứng của họ diễn ra trong một thời gian dài và thể hiện trên nhiều lĩnh vực đã góp phần làm cho sự nghiệp cách mạng của Tôn Trung Sơn từ trong khó khăn, dần dần phát triển.

1. Đặt vấn đề

Trước vận mệnh nguy nan của đất nước, Tôn Trung Sơn đã đề xướng chủ nghĩa Dân tộc, ra sức động viên người Hoa và Hoa kiều ở hải ngoại dấn thân vào cuộc đấu tranh cách mạng. Có thể nói, dưới tác động của ông, các tầng lớp khác nhau trong cộng đồng người Hoa và Hoa kiều ở Nam Bộ Việt Nam, từ công nhân, trung tiểu thương cho đến những thương nhân, chủ xí nghiệp tư sản giàu có trong các bang hội và các tổ chức xã hội đều bị cuốn vào dòng thác cách mạng. Mặc dù trình độ giác ngộ và sự đóng góp của các giai tầng có khác nhau, nhưng đại đa số người Hoa và Hoa kiều ở đây đều hưởng ứng và tích cực tham gia vào tiến trình cách mạng dân tộc Trung Quốc do Tôn Trung Sơn lãnh đạo, đặc biệt là trong thời kỳ Cách mạng Tân Hợi. Hình thức ủng hộ của họ cũng rất đa dạng, từ việc ủng hộ tuyên truyền, xây dựng và phát triển các cơ sở cách mạng, đến việc quyên góp tiền bạc, mua và vận chuyển vũ khí, quân lương, thậm chí là tích cực tham gia đấu tranh vũ trang và xây dựng chính quyền cách mạng qua các thời kỳ.

2. Tuyên truyền cách mạng

Tôn Trung Sơn cho rằng, cách mạng muốn thành công trước hết phải thành công trên mặt trận tuyên truyền. Vì thế, khi đến Nam Bộ Việt Nam hoạt động, ông rất chú trọng đến mặt này. Căn cứ theo chỉ thị và hướng dẫn của Tôn Trung Sơn, nhiều người Hoa và Hoa kiều ở Nam Bộ có tư tưởng tiến bộ tích cực tham gia vào công tác tuyên truyền cách mạng trong kiều bào bằng nhiều hình thức khác nhau. Hoạt động này diễn ra khi thì công khai, lúc lại bí mật. Họ dựa vào những tổ chức đoàn thể xã hội có ảnh hưởng đến các tầng lớp người Hoa và Hoa kiều để tuyên truyền tư tưởng cách mạng, đồng thời còn mời những diễn viên kịch Quảng Đông biểu diễn các tiết mục kịch dân tộc, dùng

những hình tượng yêu nước gây xúc động lòng người trong lịch sử để kêu gọi lòng tự tôn dân tộc và nhiệt tình yêu nước trong cộng đồng người Hoa và Hoa kiều.

Một số Hoa kiều tiên bộ ở Sài Gòn, Chợ Lớn như Lưu Dịch Sơ, Hoàng Cảnh Nam, Đào Thiết dưới ảnh hưởng của Tôn Trung Sơn đã thành lập “Tụy vũ tinh lư”, mua sách báo tiên bộ cung cấp miễn phí cho người đọc, đồng thời tuyển chọn các ca khúc âm nhạc “*lùng lẫy một thời nhằm kêu gọi đánh đổ triều đình Mãn Thanh. Phong trào như sóng gào bão cuốn, rền vang chấn động khắp nơi. Sau mấy tháng đã tập hợp được hơn 200 hội viên tâm đầu ý hợp. Họ lấy nhiệm vụ bảo vệ quốc gia làm trọng*” [8; tr. 61]. Thông qua hoạt động của tổ chức này, những tác phẩm cách mạng nổi tiếng mà Tôn Trung Sơn và các đồng chí trong Đảng cách mạng in ấn cũng được truyền bá trong cộng đồng người Hoa và Hoa kiều ở Việt Nam, góp phần loại bỏ dần ảnh hưởng của Đảng Bảo hoàng. Trong điều kiện cần phải rút vào hoạt động bí mật, hàng loạt các “Duyệt thư báo xã” (nơi đọc sách báo) đã được thành lập để liên lạc chí sĩ và khai thông bầu không khí cách mạng.

Nhận thấy báo chí cũng là một công cụ mạnh mẽ để truyền bá tư tưởng cách mạng, cho nên vào “Mùa thu năm Bính Ngọ..., Lý Diệt Ngu, Phan Tử Đông, Nhan Thái Hận (Hoa kiều ở Sài Gòn, Chợ Lớn Việt Nam) góp hơn 3.000 đồng cổ phần mới. Nhờ đó, “Trung Quốc Nhật báo” có một khoản khá lớn để cải tổ” [6; tr. 39]. Đồng thời, nhờ sự ủng hộ, đầu tư của Hoa kiều, vào tháng 7/1907, cơ quan báo Đồng Minh Hội đã xuất bản tờ “Trung hưng Nhật báo” ở Sài Gòn, nhằm tuyên truyền cách mạng một cách rộng rãi.

3. Xây dựng và phát triển các tổ chức cách mạng

Vào năm 1902, khi Tôn Trung Sơn thành lập đoàn thể cách mạng đầu tiên ở Việt Nam - phân hội Hưng Trung Hội Hà Nội, một số người Hoa và Hoa kiều ở Nam Bộ đã sớm tham gia. Tiêu biểu trong số đó có Hoàng Cảnh Nam.

Sau khi Đồng Minh Hội Trung Quốc thành lập, Tôn Trung Sơn đã xác lập phương châm xây dựng và phát triển tổ chức đảng trong kiều bào ở hải ngoại. Mùa đông năm đó, ông cùng với hội viên của Tổng bộ Đồng Minh Hội là Hồ Nghị Sinh, Lê Trọng Thực, Đặng Mộ Hàn đến Sài Gòn, nhận được sự đón tiếp nhiệt tình của kiều thương Tăng Tích Châu, Mã Bôi Sinh (là trưởng, phó đại diện của Ngân hàng Pháp đóng tại Sài Gòn) và Lý Trúc Si. Sau vài ngày ở Sài Gòn, Tôn Trung Sơn đến Chợ Lớn tham dự cuộc gặp mặt quan trọng do bà con người Hoa và Hoa kiều cư trú ở Việt Nam tổ chức và chủ trì thành lập phân hội Đồng Minh Hội hải ngoại đầu tiên. Phân hội Đồng Minh Hội Sài Gòn, Chợ Lớn cử Lưu Dịch Sơ làm chi hội trưởng, Lý Trác Phong làm chi hội phó, lấy hiệu buôn Xương Ký của Lưu Dịch Sơ ở số 304 phố Mỹ Tho làm cơ quan thông tin liên lạc. Sau khi phân hội này được thành lập, Tôn Trung Sơn đã làm thay đổi chỉ thị “không thuần” và tình trạng tranh giành lẫn nhau giữa các đoàn thể trong hội đảng Hồng Môn ở Sài Gòn, Chợ Lớn.

Mùa xuân năm Mậu Thân (1908), sau khi chính quyền thực dân Pháp trục xuất Tôn Trung Sơn ra khỏi Việt Nam và tàn phá lực lượng cách mạng của Đồng Minh Hội ở đây, hội viên Đồng Minh Hội Việt Nam ở trong hoàn cảnh rất khó khăn, cần phải tìm cách bảo tồn và phát triển lực lượng cách mạng. Khi không thể công khai hoạt động, một số hội viên Đồng Minh Hội ở Sài Gòn như Nhan Thái Hận, Hoàng Cảnh Nam... trên cơ sở của “Tụy vũ tinh lư” đã thành lập “Giảng học xã” do ông Nhan đảm nhận chức Xã trưởng và thiết lập cơ quan đại diện ở Chợ Lớn do Khâu Phúc Tường chủ trì; Triệu Phù

Sinh và một số đồng chí đã thành lập “Bào hoài đường”; Sầm Chiêm, Hà Quốc Tài, Lê Tấn Thần... đã tổ chức “Trung hưng xã”; Lục Lan Thanh, Hoàng Phục Hoàng... thành lập “Vệ sinh xã” [1; tr. 95]. Sau đó, nhiều nơi khác của Việt Nam, các cơ sở của Đồng Minh Hội cũng được lập ra dưới hình thức “Duyệt thư báo xã” để tránh sự chú ý. Vào tháng 7/1910, trước sự khởi xướng của Lê Kỳ Ngọc, Quan Huệ Khang và sự giúp đỡ của những đồng chí do các tổ chức cách mạng ở Sài Gòn, Chợ Lớn phái đến, phân hội Đồng Minh Hội Vĩnh Long đã được thành lập lấy tên là “Vĩnh Long Chấn minh xã”. Hồ Phụng Pha, Hồ Nhân Phủ đảm nhận chức Trưởng, Phó Xã trưởng, Lê Kỳ Ngọc, Quan Huệ Khang làm cán sự [5; tr. 102]. Hoạt động của “Vĩnh Long Chấn minh xã” từng bước phát triển khi câu lạc bộ “Khai trí thư báo xã” được mở ra. Tổ chức này tập trung vào việc thu nhận sự ủng hộ về tiền và hiện vật từ kiều dân ở Vĩnh Long. Việc thành lập cơ sở ở Vĩnh Long đã nhanh chóng ảnh hưởng làm xuất hiện nhiều cơ sở khác ở Nam Bộ như: “Khải minh xã” ở Mỹ Tho, “Thượng chí xã” ở Cần Thơ, “Độc hoàng xã” ở Sa Đéc, “Đồng hoa xã” ở Bến Tre... [10; tr. 140]. Các “Duyệt thư báo xã” này đã phát huy được tác dụng rất lớn, thu hút được kiều bào yêu nước, liên lạc hội đảng Hồng Môn, tuyên truyền tư tưởng và phát triển lực lượng cách mạng.

Sau khi khởi nghĩa Hoàng Hoa Cương (1911) thất bại, Hồ Hán Dân nhận mệnh lệnh của Tôn Trung Sơn đến Sài Gòn chủ trì công việc của đảng. Theo đề nghị và sự chỉ đạo của Hồ Hán Dân, 5 “Thư báo xã” lớn ở Sài Gòn, Chợ Lớn liên hợp lại, tổ chức thành “Hưng nhân xã”, đặt trụ sở tại Chợ Lớn. Khâu Phúc Tường được cử làm Xã trưởng, Hoàng Phục Hoàng làm Tổng giám đốc, Hoàng Cảnh Nam phụ trách tài chính. Từ đó, lực lượng cách mạng trong cộng đồng người Hoa và Hoa kiều ở khu vực Sài Gòn, Chợ Lớn ngày càng thống nhất và phát triển [1; tr. 95].

Sau thất bại của Cách mạng Tân Hợi, để tiếp tục đấu tranh nhằm bảo vệ chế độ dân chủ, Tôn Trung Sơn tổ chức Đảng Cách mạng Trung Hoa ở Nhật Bản. Khi ấy, dưới sự hưởng ứng và kêu gọi tích cực của Hoàng Cảnh Nam, các đồng chí trong “Hưng nhân xã” ở Sài Gòn, Chợ Lớn mặc dù ban đầu phản đối Tôn Trung Sơn nhường ngôi cho Viên Thế Khải nhưng vẫn ra sức ủng hộ những phong trào đấu tranh của Đảng Cách mạng Trung Hoa.

Ngày 10/10/1919, Tôn Trung Sơn cải tổ Đảng Cách mạng Trung Hoa thành Quốc dân đảng Trung Quốc, đồng thời cũng rất chú trọng vào sự phát triển lực lượng của đảng ở Nam Bộ Việt Nam. Tháng 8/1920, ông bổ nhiệm Trần Cá Dân làm Bí thư chi bộ Quốc dân đảng Sài Gòn. Tháng 5/1921, Tôn Trung Sơn phái Hoàng Phụng Thư đến lãnh đạo Quốc dân đảng vùng Chợ Lớn. Sau đó, chi bộ Quốc dân đảng ở nhiều nơi của Nam Bộ như Cà Mau, Cần Thơ, Bạc Liêu, Mỹ Tho... liên tiếp được thành lập.

4. Quyên góp tiền ủng hộ cách mạng

Một trong những hoạt động tích cực nhất của cộng đồng người Hoa và Hoa kiều Nam Bộ nói chung và ở Sài Gòn, Chợ Lớn nói riêng chính là những hoạt động quyên góp tiền của ủng hộ cách mạng do Tôn Trung Sơn lãnh đạo. Khi Tôn Trung Sơn quyết định đích thân đến khu vực Đông Nam Á quyên góp kinh phí, trước hết ông hy vọng vào người Hoa và Hoa kiều ở Sài Gòn, Chợ Lớn và các nơi khác của Việt Nam. Ngày 30/9/1905, khi viết thư gửi cho người của Đảng cách mạng ở Singapore là Trần Sở Nam, Tôn Trung Sơn đã nói đến kế hoạch sắp đến Việt Nam quyên góp một khoản tiền lớn:

“Vào ngày 7/10 đệ sẽ xuất phát đi Sài Gòn để chuẩn bị phát hành trái phiếu, dự định thu được 2 triệu, lấy kinh phí cho hoạt động cách mạng” [9; tr. 287] . Để thực hiện kế hoạch này, trước khi khởi hành, Tôn Trung Sơn lấy danh nghĩa Tổng lý Đồng Minh Hội ở Nhật Bản in ra 2.000 tờ trái phiếu có mệnh giá 1.000 đồng. Sau khi đến Sài Gòn, Chợ Lớn, ông bàn bạc với Hoa kiều địa phương lập ra “Tổng cục mộ trái Quảng Đông”, dùng danh nghĩa “Công ty dân vụ Hưng Lợi Trung Hoa” để chính thức phát hành trái phiếu vay tiền vào ngày 11/12 [2; tr. 111] . Sau khi nhận thấy hội viên Đồng Minh Hội trong người Hoa và Hoa kiều ở Nam Bộ phần lớn là công nhân và những người buôn bán nhỏ, thu nhập hàng ngày không nhiều, Tôn Trung Sơn lại uỷ thác cho phân hội Đồng Minh Hội Sài Gòn in ấn nhiều thùng “Trái phiếu cách mạng Trung Hoa” có mệnh giá 100 đồng và phát hành vào Tết Dương lịch năm 1906 để quảng đại người Hoa và Hoa kiều ở đây đều có thể tham gia mua trái phiếu ủng hộ cách mạng (Vào tháng 6/2009, khi tác giả đi khảo sát thực tế, loại trái phiếu này vẫn được lưu giữ tại Nhà cổ Diệp Đồng Nguyên số 80, Trần Phú, Hội An).

Vào năm 1907 - 1908, trong quá trình phát động các cuộc khởi nghĩa vũ trang phản Thanh ở ba tỉnh biên giới Quảng Đông, Quảng Tây và Vân Nam, Tôn Trung Sơn và những người trong Đảng cách mạng đã đến những nơi có đông người Hoa sinh sống ở Việt Nam để vận động họ giúp đỡ kinh phí và lương thực cho quân đội. Trong thời gian hơn một năm, các giới người Hoa và Hoa kiều ở nhiều địa phương của Việt Nam như Hà Nội, Hải Phòng, Sài Gòn, Chợ Lớn đã rất tích cực quyên góp tiền của trợ giúp cho quân khởi nghĩa.. Tiêu biểu ở Sài Gòn có Tăng Tích Châu, Mã Bồi Sinh, Lý Trúc Si... ở Chợ Lớn có Lý Hiểu Sơ, Lý Trác Phong, Hoàng Cảnh Nam, Lưu Dịch Sơ, Lý Diệc Ngu, Nhan Thái Căn, Quan Đường... Trong số này, có người là thương nhân giàu có, cũng có người là tiểu thương, thợ thuyền. Dù giàu có hay đang nghèo khó thì trên phương diện ủng hộ kinh tế cho cách mạng Trung Quốc giai đoạn này, người Hoa và Hoa kiều ở Nam Bộ Việt Nam cũng đã rất tích cực. Các thương nhân như: Tăng Tích Châu, Mã Bồi Sinh, Lý Trác Phong đã từng nhiều lần chi viện “hàng vạn đồng” cho cách mạng. Những nghĩa cử ấy được Tôn Trung Sơn đánh giá là “hiếm có lúc bấy giờ”. Đặc biệt có Lý Trác Phong, sau khi đã đóng góp những món tiền lớn cho cách mạng, đến mức của cải kiệt quệ, còn tìm cách vay của ngân hàng 2 vạn đồng để cứu tế cho quân khởi nghĩa sau thất bại ở Phòng Thành, Trần Nam Quan rút lui về Việt Nam. Thấy ông Lý đóng góp những khoản tiền rất lớn cho cách mạng, Tôn Trung Sơn đã chuyển 10 vạn đồng trái phiếu đến, nhưng Lý Trác Phong “đốt sạch số trái phiếu ấy” để tỏ tấm lòng thành của mình đối với sự nghiệp cứu nước [5; tr. 178]. Cảm kích trước tinh thần hết lòng vì nghĩa ấy, ngày 29/12/1911 khi đang ở Nam Kinh chuẩn bị nhậm chức Tổng thống lâm thời Trung Hoa Dân quốc, Tôn Trung Sơn đã tặng cho Lý Trác Phong Bằng khen hạng nhất. Nhà cách mạng Phùng Tự Do (sau này là nhà sử học) cũng đã đánh giá rất cao những sự đóng góp này: “Các đồng chí ở Sài Gòn, Chợ Lớn đã đóng góp tiền của rất lớn cho quân cách mạng ở ba tỉnh Quảng Đông, Quảng Tây và Vân Nam, nêu tấm gương sáng cho bà con người Hoa ở các nơi. Nổi bật nhất có Tăng Tích Châu, Mã Bồi Sinh, Lý Trác Phong. Tôn Trung Sơn nhiều lần đến Sài Gòn đều được họ đón tiếp, không hề suy tính thiệt hơn”[6; tr. 39]. Trong số các thương nhân Hoa kiều ở Nam Bộ Việt Nam có sự đóng góp to lớn cho các phong trào cách mạng trong thời gian này, không thể không kể đến những đóng góp của Trương Nhân Phủ. Ông Trương gặp Tôn Trung Sơn ở Sài Gòn vào năm 1905, và

“mặc dù không thể hình dung được một cách chính xác tổng số tiền mà Trương Nhân Phủ ủng hộ cho các phong trào cách mạng trong hai năm 1907 - 1908, nhưng chắc chắn là trong những trường hợp khẩn cấp cần phải cung cấp vũ khí và quân nhu cho chiến dịch Phòng Thành, Trần Nam Quan thì đều không thể thiếu được sự ủng hộ của thương nhân này” [10; tr. 143-144].

Trong bộ phận người Hoa và Hoa kiều thuộc tầng lớp lao động ở Nam Bộ cũng đã xuất hiện nhiều tấm gương điển hình trong phong trào quyên góp ủng hộ cách mạng. Như Quan Đường là công nhân gánh nước thuê ở Chợ Lớn, mỗi gánh nước thuê cho người ta chỉ được 1 xu, nhưng anh đã tặng toàn bộ số tiền tích góp được là hơn 3.000 đồng để mua quân lương cho quân khởi nghĩa. Lương Thức Bùi - một chủ quán người Hoa bán bánh mì ở Sài Gòn lúc đó đã quyên góp 50 đồng cho quân khởi nghĩa. Sau khi về nhà nói cho mẹ biết, mẹ chê anh ta đóng góp quá ít, bà liền đưa con trai đến gặp Hồ Hán Dân, cười và nói rằng: “chỉ có 50 đồng thôi thì làm sao mà làm được việc lớn, nói xong bà đã đóng góp ngay 500 đồng” [5; tr. 178]. Những người có mặt đều đã tận mắt chứng kiến và cảm kích trước tinh thần yêu nước của bà. Khi Tôn Trung Sơn ở Sài Gòn, Chợ Lớn quyên góp kinh phí cho cuộc khởi nghĩa Trần Nam Quan, Hoa kiều Hoàng Cảnh Nam lại tiếp tục dốc nốt mấy ngàn đồng mà nửa đời anh tích góp được ủng hộ làm kinh phí cho cuộc khởi nghĩa. Tôn Trung Sơn đã ngợi khen nghĩa cử ấy: “... Chợ Lớn Việt Nam có Hoàng Cảnh Nam đã đóng góp hàng ngàn đồng là số tiền tích góp cả một đời để mua quân dụng, thật đáng quý biết bao nhiêu!” [5; tr. 179]. Về sau, Hoàng cảnh Nam đã góp nhặt từng xu, từng hào từ việc bán rau giá để tiếp tục đóng góp cho quân cách mạng.

Vì thế, trong mấy lần Tôn Trung Sơn phát động khởi nghĩa vũ trang ở Phòng Thành, Trần Nam Quan, Khâm - Liêm, Hà Khẩu, tổng cộng tiêu phí đến 20 vạn đồng [1; tr. 97], thì “miền Bắc Việt Nam và thương nhân ở Sài Gòn đã hăng hái đề xướng, tổ chức quyên góp tiền bạc và quân nhu cho quân khởi nghĩa, thu được khoảng trên 10 vạn đồng” [9; tr. 348].

Trong khởi nghĩa Hoàng Hoa Cương, cộng đồng người Hoa và Hoa kiều ở các nơi, trong đó có Nam Bộ Việt Nam đã quyên góp với tinh thần yêu nước “quốc nhi vong gia” (nước còn nhà mất). Khi ấy, Khâu Phúc Tường và Hoàng Cảnh Nam lấy danh nghĩa “Hưng nhân xã”, lập tức triệu tập đại hội trong các tầng lớp người Hoa và Hoa kiều ở Sài Gòn, Chợ Lớn để kêu gọi ủng hộ cách mạng. Tiếp đó, phái các tuyên truyền viên đến các nơi quyên góp.

Ngay sau thành công của quân cách mạng ở Vũ Xương, các đồng chí trong “Hưng nhân xã” đã quyên góp 20 vạn đồng chuyển sang Hồng Kông tiếp tế cho lực lượng khởi nghĩa [8; tr. 63]. Khi Tôn Trung Sơn phát động khởi nghĩa chống Viên Thế Khải vào năm 1914 - 1915 nhằm bảo vệ nền cộng hòa, “Hoa kiều Lý Trác Phong, Tăng Tích Châu, Mã Bồi Sinh, Hoàng Cảnh Nam... đã quyên góp hàng vạn đồng dùng vào việc thảo Viên” [5; tr. 391]. Trong chiến tranh “hộ pháp”, người Hoa và Hoa kiều trong tổ chức “Hưng nhân xã” ở Sài Gòn, Chợ Lớn giúp đỡ hơn 2 vạn đồng. Đồng thời, họ còn thành lập “Ban trừ tính lương” cho quân đội để chủ động trong việc quyên góp gửi về nước. Ban này do Mã Bồi Sinh làm uỷ viên trưởng, Hoàng Long Sinh, Diệp Bá Hành, Trần Cá Dân... làm uỷ viên. Khi ấy, Sài Gòn, Chợ Lớn, Bạc Liêu, Sóc Trăng và nhiều địa phương khác cũng thành lập những phân ban khác nhau.

5. Tham gia các hoạt động khác

Đối với hoạt động cách mạng của Tôn Trung Sơn, người Hoa và Hoa kiều ở Nam Bộ Việt Nam không chỉ tham gia vào các hoạt động tuyên truyền, xây dựng, phát triển tổ chức cách mạng và hết sức giúp đỡ trên phương diện kinh tế, mà còn mua sắm, vận chuyển vũ khí, thậm chí tòng quân trực tiếp tham chiến và tham gia đảm nhận các chức vụ trong chính quyền nhằm xây dựng nước cộng hoà sau Cách mạng Tân Hợi.

Vào thời điểm chuẩn bị cho Khởi nghĩa Phòng Thành, Hoàng Hưng và một số đồng chí “*Một mặt yêu cầu Tôn Trung Sơn hướng đến Nhật Bản mua vũ khí đạn dược, mặt khác tìm cách mua ở Sài Gòn*”. Khi ấy, Hoa kiều Sài Gòn Tăng Tích Châu, Mã Bồi Sinh... dùng danh nghĩa bảo vệ mỏ khoáng sản, đã “*Thông qua hãng buôn Tiệp Hoà, mua được 20 khẩu súng*”, bí mật dùng thuyền chuyển đến Khâm Châu. Để tránh sự kiểm soát, họ giấu số vũ khí đó trong thuyền chở than. Nhờ vậy, số vũ khí này đã được vận chuyển an toàn tới địa điểm khởi nghĩa [2; tr. 119].

Đến cuộc Khởi nghĩa Quảng Châu 29/3/1911 (tức Khởi nghĩa Hoàng Hoa Cương), Hoa kiều Sài Gòn, Chợ Lớn Việt Nam lại một lần nữa quyên góp tiền mua vũ khí. Hội viên Đồng Minh Hội Lý Trúc Sĩ đã bí mật mua được từ người Pháp 160 khẩu súng và một số đạn (tương ứng khoảng 12.909 đồng). Sau đó, số vũ khí này được Hoàng Cảnh Nam và Từ Hoàng Hoàn phụ trách vận chuyển đến Quảng Châu dùng để phát động khởi nghĩa [8; tr. 62].

Không chỉ dừng lại ở các công việc chuẩn bị cho khởi nghĩa, cộng đồng người Hoa và Hoa kiều Nam Bộ còn không quản tính mạng, trực tiếp tham gia chiến đấu. Khi Tôn Trung Sơn phát động các cuộc khởi nghĩa ở vùng biên giới Việt - Trung, một số người Hoa và Hoa kiều ở Nam Bộ đã tham chiến, có người còn thuộc thành phần lãnh đạo khởi nghĩa như Vương Hoà Thuận, Hoàng Minh Đường. Hoa kiều ở Chợ Lớn Diệp Tuấn Tài cũng bí mật quay về Huệ Châu, Quảng Đông liên lạc và vận động dân quân sau thất bại của Khởi nghĩa Hoàng Hoa Cương.

Ngày 10/10/1911, tiếng pháo đầu tiên của Khởi nghĩa Vũ Xương nổ ra, sau đó tình thế cách mạng ở Trung Quốc đã phát triển thành cao trào lớn mạnh. Phần đông người Hoa và Hoa kiều ở Nam Bộ Việt Nam đều lấy hành động thực tế để hưởng ứng khởi nghĩa. Tiêu biểu có Hoa kiều Vương Hoà Thuận - thành viên của Đồng Minh Hội Sài Gòn, Chợ Lớn tham gia lãnh đạo Khởi nghĩa Phòng Thành, Trần Nam Quan, Hà Khẩu ở vùng biên giới Việt - Trung, sau khi bị thực dân Pháp ở Việt Nam áp giải đến Singapore, nghe được tin tức của Khởi nghĩa Vũ Xương, lập tức tự quyên góp lương thực và tiền bạc, trở về Huệ Châu, phát động được hơn 3.000 dân chúng hưởng ứng khởi nghĩa...

Ngoài những hoạt động ấy, người Hoa và Hoa kiều vùng Nam Bộ Việt Nam còn tích cực tham gia xây dựng nước cộng hoà ở Trung Quốc. Khi thành lập chính phủ lâm thời Trung Hoa Dân quốc, theo thống kê không đầy đủ, trong danh sách Hoa kiều nhận chức do Tôn Trung Sơn trực tiếp uỷ nhiệm hoặc phê chuẩn ở Phủ Tổng thống, có hai Hoa kiều ở Nam Bộ Việt Nam là Vương Hoà Thuận thống lĩnh dân quân Huệ Châu, Quảng Đông và Hoàng Minh Đường, quản lý “Thuận tự quân” Quảng Đông. Những Hoa kiều như Hoàng Long Sinh, Lý Trác Phong... trước sau vẫn theo Tôn Trung Sơn, trở thành những cán bộ quân chính quan trọng trong chính phủ cách mạng. Hoàng Long Sinh từng đảm nhiệm các chức vụ: Giám đốc tài chính Phòng Phát hành tiền giấy Quảng Đông, Đại nguyên soái Doanh trại quân dụng, Vụ trưởng Vụ kế toán; Lý Trác Phong từng đảm

nhiệm chức Cục trưởng Cục kiến thiết Bộ Công thương... Trên các cương vị ấy, họ đã có những đóng góp nhất định vào sự nghiệp cách mạng quốc dân, xây dựng nước cộng hòa.

6. Kết luận

Có thể nói, do những điều kiện khách quan và chủ quan, Nam Bộ Việt Nam sớm trở thành nơi thu hút đông đảo người Hoa đến cư trú. Trên cơ sở đó, một cộng đồng người Hoa mang tính chất ổn định từng bước hình thành và phát triển. Phần lớn kiều dân sinh sống ở Nam Bộ, nhất là vùng Sài Gòn, Chợ Lớn đều là người gốc Quảng Đông - quê hương của Tôn Trung Sơn. Do đó, khi đến Việt Nam hoạt động cách mạng, Tôn Trung Sơn đã đặc biệt chú ý và có nhiều lần đến Nam Bộ. Những hoạt động mà Tôn Trung Sơn tiến hành ở Việt Nam nói chung và Nam Bộ nói riêng đã làm tăng sự gắn kết người Trung Hoa trong và ngoài nước, góp phần thức tỉnh tinh thần hướng về quê hương của cộng đồng người Hoa và Hoa kiều ở đây. Ngọn lửa cách mạng đã thực sự được nhen lên trong cộng đồng này. Nhiều người trong số họ vì thế đã kiên quyết tham gia vào các hoạt động cách mạng, biểu thị sự quyết chí, đồng lòng mong muốn lật đổ vương triều phong kiến chuyên chế Mãn Thanh, gắn liền vận mệnh của họ với phong trào cách mạng ở Trung Quốc do Tôn Trung Sơn lãnh đạo. Do đó, cộng đồng người Hoa và Hoa kiều ở Nam Bộ đã trở thành một lực lượng đáng tin cậy và là chỗ dựa vững chắc đối với cuộc cách mạng dân tộc dân chủ của Trung Quốc trong thời cận đại. Cũng chính bởi lẽ đó mà những nơi có đông đảo người Hoa và Hoa kiều sinh sống như Sài Gòn, Chợ Lớn đều được Tôn Trung Sơn xây dựng thành cơ sở quan trọng của cách mạng Trung Quốc ở hải ngoại. Do có sự chuẩn bị tốt như vậy, cho nên trong phong trào đấu tranh nhằm lật đổ phong kiến Mãn Thanh, xây dựng nền cộng hòa ở Trung Quốc sau đó, người Hoa và Hoa kiều cư trú ở đây đã có những đóng góp to lớn. Sự hưởng ứng của họ thể hiện trên nhiều lĩnh vực trong một thời gian dài, *“tiêu biểu nhất là trong thời gian Tôn Trung Sơn chuyển trung tâm cách mạng đến Việt Nam”* [4; tr. 60]. Nếu như người Hoa và Hoa kiều ở Bắc Bộ Việt Nam có đóng góp nổi bật trong việc trực tiếp tham gia đấu tranh vũ trang, tức là đóng góp về con người, thì bộ phận cư trú ở Nam Bộ, nhất là vùng Sài Gòn, Chợ Lớn *“đối với khởi nghĩa vũ trang ở ba tỉnh Quảng Đông, Quảng Tây và Vân Nam trước sau đều góp một khoản tiền lớn, kiều thương ở nơi khác không thể bằng”* [7; tr. 27]. Chính sự giúp đỡ to lớn của đồng bào người Hoa và Hoa kiều cư trú ở Việt Nam nói chung và Nam Bộ nói riêng đã góp phần khiến sự nghiệp cách mạng của Tôn Trung Sơn đang từ trong khó khăn, dần dần phát triển. *“Điều này càng khẳng định, Tôn Trung Sơn không chỉ là lãnh tụ của cách mạng dân tộc dân chủ Trung Quốc, mà còn là người dẫn dắt phong trào cách mạng trong cộng đồng người Hoa và Hoa kiều. Ông ấy có thể phát động số đông người Hoa và Hoa kiều chưa có sự thức tỉnh, khiến họ tích cực tham gia vào các hoạt động cách mạng”* [3; tr. 201].

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] 周兴梁, “孙中山的革命活动与越南华侨” (*Hoạt động cách mạng của Tôn Trung Sơn với Hoa kiều Việt Nam*), 贵州社会科学, 总第 143 期 (第 5 期, 1996).

- [2] 黄铮, “孙中山在越南的革命活动及其意义” (Hoạt động cách mạng của Tôn Trung Sơn ở Việt Nam và ý nghĩa của nó), *中越关系史研究辑稿*, 广西人民出版社, 1992.
- [3] Nguyễn Văn Hồng, Nguyễn Thị Hương, Chương Thái, *Tôn Trung Sơn với Việt Nam*, NXB Giáo dục Việt Nam, 2013.
- [4] Nguyễn Thị Hương, *Đóng góp của người Hoa và Hoa kiều ở Việt Nam và Singapore vào cách mạng do Tôn Trung Sơn lãnh đạo - một cái nhìn sánh*, Nghiên cứu Lịch sử, số 2 (478)/ 2016.
- [5] 任贵祥, *孙中山与华侨 (Tôn Trung Sơn với Hoa kiều)*, 黑龙江人民出版社, 1998.
- [6] 冯自由, *华侨革命开国史 (Hoa kiều cách mạng khai quốc sử)*, 商务印书馆, 1948.
- [7] 峥嵘, “孙中山与越南华侨” (Tôn Trung Sơn với Hoa kiều Việt Nam), *文史春秋 (名人写真)*, 第 9 期, 2007.
- [8] 秦素菡, “越南华侨黄京南与孙中山革命” (*Hoa kiều Việt Nam Hoàng Cảnh Nam với cách mạng do Tôn Trung Sơn lãnh đạo*), *东南亚南亚研究*, 第 2 期, 2009.
- [9] 孙中山, *孙中山全集 (Tôn Trung Sơn Toàn tập)*, 第 1 卷, 中华书局, 1981.
- [10] Dany Wong Tze-Ken, “The contribution of Vietnamese Chinese to the 1911 Revolution in China”, *Sejural Jurnal Jabatan sejanuniversiti Malaya*, No. 3, 1995.

SUMMARY

THE SUPPORT OF THE OVERSEAS CHINESE IN THE SOUTH OF VIETNAM FOR THE CHINESE REVOLUTIONARY MOVEMENT LED BY SUN YAT-SEN

Due to the objective and subjective conditions brought, the land of South Vietnam is not only a place with a large number of the overseas Chinese living concentrated, but most of them, especially in Saigon, Cholon areas are also originally from Guangdong - the homeland of Sun Yat-sen. Therefore, when coming to Vietnam to revolutionize, Sun Yat-sen paid special attention and came to the South many times. The activities that Sun Yat-sen conducted in the South of Vietnam have sparked a revolution in this community. So in the struggle movement to overthrow the Manchu feudalism and build a republic in China then, the overseas Chinese residing here had made great contributions. Their response took place for a long time and expressed in many fields, which contributed to the revolutionary career of Sun Yat-sen being in trouble, gradually developing.